

Bản án số: 259/2021/HS-ST
Ngày: 01-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Thông

Ông Nguyễn Đình Cương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung
Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 789/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4336/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Vũ Tiến H; sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: số 219/29C Tạ Quang Bửu, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C và bà Lê Thị Ngọc N (chết); tiền sự: không có; tiền án:

+ Ngày 28/7/2006, bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2006/HSST);

+ Ngày 13/7/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2012/HSST);

+ Ngày 23/11/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 417/2016/HSST);

Bị bắt, tạm giam ngày: 07/01/2021;

Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị C.M.C (Quốc tịch Mỹ), sinh năm: 1992; Nơi cư trú: Số 1 đường L, phường V (Phường S cũ), Quận B, Thành phố H; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số 79A đường H, Phường B, Quận N, Thành phố H; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/01/2021, Vũ Tiến H điều khiển mô tô hiệu Honda đỏ, đen, biển số 59L3-036.72 lưu thông trên đường Mạc Đĩnh Chi, Quận 1 thì thấy chị C.M.C (Quốc tịch Mỹ) đứng trước số nhà 11 đường Mạc Đĩnh Chi, phường Bến Nghé, Quận 1 và sử dụng điện thoại di động Iphone 11 Pro màu vàng nên nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Bị cáo điều khiển xe mô tô quay ngược lại, chạy lên áp sát và dùng tay trái chiếm đoạt chiếc điện thoại di động trên tay của chị C.M.C rồi tăng ga tẩu thoát.

Ngày 05/01/2021, chị C.M.C đến Công an phường Bến Nghé, Quận 1 trình báo sự việc. Qua quá trình điều tra xác minh, ngày 07/01/2021 cơ quan công an xác định được Vũ Tiến H là người thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị C.M.C nên đã bắt giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Vũ Tiến H về hành vi chiếm đoạt tài sản.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đồng thời khai nhận, sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động, bị cáo đã bán chiếc điện thoại di động Iphone 11 Pro màu vàng cho ông Nguyễn Văn N (là chủ cửa hàng điện thoại di động NTĐ, số 79A đường H, Quận N) với giá 8.500.000 đồng và tiêu xài hết. Sau khi biết sự việc, ông N đã giao nộp chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro cho cơ quan điều tra và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Theo kết luận định giá tài sản, thì chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu vàng, dung lượng 64GB, số imei 353232101258913, đã qua sử dụng của chị C.M.C trị giá 13.363.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 271/CT-VKS-P2 ngày 20 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm

sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Vũ Tiến H tội danh “Cướp giật tài sản” theo các điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu lên các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã được trả lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Vũ Tiến H tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định, vào khoảng 15 giờ 30 ngày 03/01/2021, tại trước nhà số 11 đường Mạc Đĩnh Chi, phường Bến Nghé, Quận 1, bị cáo đã sử dụng xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ, đen, biển số 59L3-036.72 thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu vàng của chị C.M.C. Theo Kết luận định giá tài sản số 1947/KL-HĐĐGTS ngày 09/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự cấp thành phố, thì chiếc điện thoại di động này trị giá 13.363.000 đồng.

[3] Thủ đoạn công khai, bất ngờ chiếm đoạt tài sản của người khác rồi nhanh chóng tẩu thoát mà bị cáo thực hiện đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”. Đồng thời, hành vi dùng mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết “dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Mặt khác, ngày 23/11/2016, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung hình phạt là “tái phạm nguy hiểm” (theo Bản án hình sự số 417/2016/HSST), bị

cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2020 đến nay chưa được xóa án tích. Như vậy, lần phạm tội này cũng thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo tội danh “Cướp giật tài sản” theo các điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ đó là quyền sở hữu đối với tài sản của công dân. Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử, kết án về tội chiếm đoạt tài sản người khác nhưng vẫn chưa chịu sửa đổi. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo”, tại phiên tòa tỏ ra “ăn năn hối cải”. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Đối với ông Nguyễn Văn N đã mua chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu vàng từ bị cáo, ông N không biết đây là tài sản do phạm tội mà có và giao nộp chiếc điện thoại cho cơ quan điều tra; do đó, cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở. Đồng thời, đối với số tiền 8.500.000 đồng mà ông N đã đưa cho bị cáo, xét thấy ông N không yêu cầu bị cáo trả lại cho ông số tiền này nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị C.M.C đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt và không có ý kiến hay yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ, đen biển số 59L3-036.72: chiếc xe này thuộc sở hữu của bị cáo. Xét thấy, chiếc xe này là phương tiện được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 áo khoác dài tay màu xám, 01 đôi giày màu đen: các tài sản này không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội và là những đồ dùng cá nhân của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào các điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51

của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Vũ Tiến H;

Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Tiến H 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2021.

2. Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe hai bánh gắn máy màu đỏ, đen; nhãn hiệu Honda; số loại Wave; dung tích xi lanh 109; BS: 59L3-036.72; SK: RLHJA3914LY033846; SM: JA39E1368370.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Tiến H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, số imei 353312076366196; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 áo khoác dài tay màu xám, 01 đôi giày màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số: NK2021/298 ngày 20/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng; (5)
- THAHS TP.HCM; (1)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, hồ sơ. (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Toại